

UBND TỈNH KON TUM  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1202/SNN-TCCB

Kon Tum, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Về việc lấy ý kiến dự thảo Quyết  
định của UBND tỉnh

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và môi trường;
- Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei;
- Các Ban quản lý rừng phòng hộ: Đắk Long,  
Đắk Nhoong và Đắk Blô;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc Thành lập Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng dự thảo Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei. Để có cơ sở tổng hợp tham mưu UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các đơn vị tham gia góp ý nội dung dự thảo Quyết định và dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei (các cơ quan, đơn vị truy cập vào Trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo địa chỉ [snnptnt.kontum.gov.vn](http://snnptnt.kontum.gov.vn) để tải dự thảo Quyết định nêu trên.

Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 02/8/2018** (kèm theo file điện tử gửi vào đại chỉ thư điện tử [thanhsnn73@gmail.com](mailto:thanhsnn73@gmail.com)) để tổng hợp, chỉnh sửa bổ sung và hoàn thiện trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Trang Thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, TCCB, VP



**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**Trần Văn Chương**





Số: 2018/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày tháng 7 năm 2018

Dự thảo

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Glei

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;  
Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;  
Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế quản lý rừng phòng hộ;

Căn cứ Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Glei trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2018; bãi bỏ các Quyết định: Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND, Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, hoạt động của các Ban quản lý rừng phòng hộ: Đăk Blô, Đăk Long và Đăk Nhoong.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei và Trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Gei chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH ....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức  
và hoạt động của Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Gle**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2018/QĐ-UBND ngày ..... tháng ....  
năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

### **Chương I**

## **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

### **Điều 1. Vị trí chức năng**

1. Vị trí: Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Gle (sau đây gọi tắt là Ban quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum. Ban quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, phương tiện, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu từ nguồn dịch vụ môi trường rừng và các hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng: Ban quản lý có chức năng quản lý, bảo vệ rừng và đất rừng; trồng và chăm sóc rừng trồng, rừng phòng hộ; khoanh nuôi phục hồi rừng; nuôi dưỡng làm giàu rừng, cải tạo rừng; khai thác gỗ và lâm sản; khoán bảo vệ rừng trong phạm vi lâm phần quản lý. Cung ứng giống cây trồng và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Thực hiện theo quy định tại Điều 59, 60, 62 của Luật Bảo vệ rừng, các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế quản lý rừng phòng hộ và các văn bản khác có liên quan.

### **Chương II**

## **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo Ban quản lý gồm có Trưởng Ban và không quá 02 Phó Trưởng ban;

Việc bổ nhiệm Trưởng ban và Phó Trưởng ban thực hiện theo Quy định phân cấp quản lý về công tác tổ chức, cán bộ hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ



- a. Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b. Phòng Kỹ thuật lâm nghiệp và Quản lý bảo vệ rừng.

3. Các Trạm quản lý bảo vệ rừng

a. *Tại xã Đắk Long, huyện Đắk Glei*

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 1 - Xã Đắk Long;
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 2 - Xã Đắk Long;
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 3 - Xã Đắk Long;
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 4 - Xã Đắk Long;
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 5 - Xã Đắk Long;
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 6 - Xã Đắk Long.

b. *Tại xã Đắk Nhoong, huyện Đắk Glei*

- Trạm QLBRV Đắk Nhoong, xã Đắk Nhoong;
- Trạm QLBRV Đắk Ung, xã Đắk Nhoong;
- Trạm QLBRV Rooc Nâm, xã Đắk Nhoong;
- Trạm QLBRV Tiểu khu 28, xã Đắk Nhoong;
- Trạm QLBRV Tiểu khu 37, xã Đắk Nhoong.

c. *Tại xã Đắk Blô, huyện Đắk Glei*

- Trạm Quản lý bảo vệ rừng Bung Tôn – Thôn Bung Tôn, xã Đắk Blô
- Trạm Quản lý bảo vệ rừng Đắk Bót – Thôn Đắk Bót, xã Đắk Blô

Việc thành lập các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng; bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng, Phó các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Trưởng, Phó Trạm trưởng thuộc Ban quản lý thực hiện theo quy định pháp luật và phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ hiện hành.

**Điều 4. Biên chế (số lượng người làm việc)**

Biên chế của Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban quản lý**

1. Trưởng Ban quản lý là Thủ trưởng cơ quan, chịu trách nhiệm cá nhân trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý.



2. Trưởng Ban quản lý có nhiệm vụ, quyền hạn sau.

a. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy định này đảm bảo kịp thời và đạt hiệu quả.

b. Chỉ đạo, điều hành, quản lý đội ngũ viên chức, người lao động của đơn vị theo đúng thẩm quyền và quy định; ban hành nội qui, qui chế làm việc để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

c. Là chủ tài khoản của đơn vị. Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng tài chính, tài sản, vật tư, thiết bị, vũ khí, công cụ hỗ trợ ... của đơn vị theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

d. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần; nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn cho viên chức, người lao động trong đơn vị.

đ. Ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định và thẩm quyền được giao.

e. Tổ chức giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo theo qui định của pháp luật;

f. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí trong đơn vị và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các báo cáo, thống kê của đơn vị;

g. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết các công việc của đơn vị khi Trưởng ban vắng mặt.

h. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban quản lý**

1. Giúp việc cho Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ nội dung công việc thuộc lĩnh vực được Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền; tham gia ý kiến với Trưởng ban về công việc chung của cơ quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền khi Trưởng ban đi vắng

3. Được đăng ký chữ ký tại Kho bạc Nhà nước khi chủ tài khoản ủy quyền.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn các phòng, đơn vị trực thuộc**

Trưởng Ban quản lý quy định nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc và bố trí viên chức, người lao động trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và số lượng biên chế được giao của đơn vị.



### Chương III

## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

### Điều 8. Chế độ làm việc

#### 1. Về xây dựng kế hoạch, chương trình công tác

Trên cơ sở đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý chủ động xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch công tác cụ thể hàng tháng, quý, sáu tháng và năm để tổ chức triển khai thực hiện.

#### 2. Thời hạn giải quyết công việc

Những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý, Trưởng ban *(hoặc Phó Trưởng ban phụ trách lĩnh vực được phân công, hoặc được ủy quyền)* phải giải quyết trong thời hạn pháp luật đã quy định; trường hợp pháp luật không quy định thời hạn giải quyết, trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, phải giải quyết và trả lời cho tổ chức hoặc công dân trên tinh thần cải cách hành chính. Trường hợp chưa giải quyết hoặc không giải quyết phải có văn bản nêu rõ lý do cho tổ chức và công dân biết.

#### 3. Chế độ soạn thảo, trình ký và ban hành văn bản

a. Việc soạn thảo văn bản: Phải thực hiện đúng theo quy trình, thể thức văn bản. Nội dung văn bản phải rõ ràng, cụ thể và không trái với quy định của pháp luật; ban hành văn bản phải đến đúng đối tượng thi hành trong văn bản. Văn bản chỉ được ban hành sau khi đã kiểm tra và văn thư đã vào sổ theo dõi.

#### b. Trình và ký ban hành văn bản

- Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Trưởng ban quản lý có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Trưởng ban quản lý có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Trưởng ban quản lý: Việc ký và ban hành văn bản do Trưởng ban quản lý chịu trách nhiệm về nội dung và thể thức; Phó Trưởng ban quản lý khi được Trưởng ban quản lý ủy quyền ký và ban hành các văn bản phải chịu trách nhiệm về nội dung và thể thức văn bản trước Trưởng ban quản lý và pháp luật.



### **Điều 9. Chế độ báo cáo**

1. Trưởng ban quản lý định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm, báo cáo đột xuất hoặc báo cáo chuyên đề theo chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum và các cơ quan có liên quan theo đúng thời gian quy định.

2. Khi đi công tác ngoài tỉnh, Trưởng ban quản lý phải báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Khi có vấn đề đột xuất nảy sinh vượt quá thẩm quyền thì Trưởng ban quản lý phải báo cáo ngay với cấp có thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo và xử lý.

### **Điều 10. Mối quan hệ công tác**

1. Với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện trực tiếp của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

2. Với các ngành liên quan và chính quyền địa phương: Phối hợp để giải quyết công việc liên quan đến nghiệp vụ quản lý và bảo vệ rừng trong phạm vi khu rừng được giao quản lý.

3. Đối với các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Là mối quan hệ phối hợp, triển khai thực hiện công tác được giao.

4. Đối với các tổ chức đoàn thể:

Ban quản lý phối hợp với các đoàn thể tổ chức vận động viên chức trong cơ quan tham gia phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ, công tác chuyên môn và nhiệm vụ công tác của đoàn thể; tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các tổ chức đoàn thể.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11.** Trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Gleih chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng Ban quản lý báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**